

Thêm tiến độ thu hoạch

Chọn giống X Không duyệt > Lưu & gửi Lưu Quay lại

Tỉnh thành: Thành phố Cần Thơ Quận huyện: Quận Cần Thơ Thời gian: 17-2023

Thời vụ: Vụ Thu - Đông

Tên xã	Kế hoạch	Đã thu hoạch	Chưa thu hoạch	Tổng diện tích thu hoạch (ha)	Năng suất trung bình (tấn/ha)	Giá bán (đồng/kg)	Trạng thái
Phường Hưng Phú	700		700	500	20	7.500	

Hình 3.3.1a: Nhập tiến độ thu hoạch.

Lưu ý: Có 02 trạng thái tiến độ thu hoạch mà bạn cần phải lưu ý.

- ✓ **Lưu :** phiếu đang ở trạng thái Chưa gửi, bạn có quyền sửa lại tiến độ.
- ✓ **Lưu và gửi:** phiếu ở trạng thái Đã gửi, bạn không thể sửa lại tiến độ.
- ✓ **Duyệt phiếu:** Tiến độ thu hoạch các xã đã gửi báo cáo được chuyển lên cấp huyện phê duyệt.

Cán bộ được giao phê duyệt tiến độ thu hoạch, thực hiện thao tác sau:

Bước 1: Từ giao diện tiến độ thu hoạch, chọn tiến độ, chọn sửa để phê duyệt.

Bước 2: Chọn > Lưu & gửi để phê duyệt phiếu, chọn X Không duyệt để từ chối phê duyệt (tiến độ thu hoạch bị từ chối phê duyệt được chuyển lại về cấp xã để tiến hành sửa đổi).

Chọn giống X Không duyệt > Lưu & gửi Lưu Quay lại

Hình 3.3.1b: Trạng thái phê duyệt phiếu.

Tên xã	Kế hoạch	Mạ (ha)	Bón rễ hồi xanh (ha)	Đế nhỉnh (ha)	Vườn đồng (ha)	Trổ (ha)	Làm hạt (ha)	Chín (ha)	Thu hoạch (ha)	Kết thúc (ha)	Trạng thái
Phường Lê Bình	1100										
Phường Hưng Phú	700	0	0	0	150	50	0	70	80	80	X Không duyệt
Phường Hưng Thạnh	450										
Phường Ba Láng	780										
Phường Thường Thạnh	0										
Phường Phú Thứ	0										
Phường Tân Phú	0										

Hình 3.3.1c: Từ chối phê duyệt tiến độ thu hoạch.

BÁO CÁO TIẾN ĐỘ THU HOẠCH

Đồng bằng Sông Cửu Long

Thị trấn phố Cần Thơ

Quận Cai Ràng

Hiện dữ liệu từ tuần: 25-2020

Đến tuần: 34-2023

Chọn thời vụ

+ Thêm

🗑️ Xóa

🔍 Xem

	Quận huyện	Thời vụ	Tuần	Tổng diện tích thu hoạch(ha)	Cơ cấu giống	Trạng thái
TỔNG CỘNG:				899.996.920		
☐	- Quận Cai Ràng	Vụ Đông - Xuân	32-2023	1.092		Đã gửi
☐	- Quận Cai Ràng	Vụ mùa	21-2022	21		Đã gửi
☒	- Quận Cai Ràng	Vụ chiêm	22-2023	9.774	☒	Đã gửi
☐	- Quận Cai Ràng	Vụ Thu - Đông	23-2023	38		Đã gửi
☒	- Quận Cai Ràng	Vụ chiêm	22-2023	899.990.558		Đã gửi
☐	- Quận Cai Ràng	Vụ Hè - Thu	22-2023	101		Chưa gửi
☐	- Quận Cai Ràng	Vụ Thu - Đông	22-2023	280		Đã gửi
☐	- Quận Cai Ràng	Vụ chiêm	21-2023	1.883		Đã gửi
☐	- Quận Cai Ràng	Vụ mùa	21-2023	997.950		Chưa gửi
☐	- Quận Cai Ràng	Vụ mùa	21-2023	1.347		Đã gửi
☐	- Quận Cai Ràng	Vụ chiêm	20-2023	1.010		Đã gửi
☐	- Quận Cai Ràng	Vụ Hè - Thu	20-2023	14.050		Đã gửi
☐	- Quận Cai Ràng	Vụ chiêm	19-2023	6.505		Đã gửi
☐	- Quận Cai Ràng	Vụ Hè - Thu	19-2023	12.095		Đã gửi

Tổng: 14 bản ghi

< 1 >

20 / trang

Hình 3.3.1d: Trạng thái tiến độ thu hoạch.

3.3.2 Cập nhật tiến độ thu hoạch

Để cập nhật thông tin tiến độ, bạn thực hiện như sau:

Bước 1: Tại giao diện **Tiến độ thu hoạch**, chọn tiến độ thu hoạch cần sửa thông tin, chọn **Sửa**.

Bước 2: Cập nhật lại thông tin tiến độ thu hoạch.

Bước 3: Chọn **Lưu** để hoàn thành chỉnh sửa.

3.3.3 Xóa tiến độ thu hoạch

- Tại danh sách **tiến độ thu hoạch**, chọn dữ liệu cần xóa.
- Chọn xóa.
- Nhấn **"Đồng ý"** để xóa tiến độ thu hoạch hoặc **"Hủy"** để hủy thao tác.

BÁO CÁO TIẾN ĐỘ THU HOẠCH

Đồng Bồng sông Cửu Long

Thành phố Cần Thơ

Quận Cai Ràng

Hiện dữ liệu từ tuần: 25-2020

Đến tuần: 34-2023

Chọn thời vụ

Thêm

Sửa

Xóa

Xem

Quận huyện	Thời vụ	Tuần	Tổng diện tích thu hoạch(ha)	Cơ cấu giống	Trạng thái
TỔNG CỘNG:			899.996.920		
☐ - Quận Cai Ràng	Vụ Đông - Xuân	32-2023	1.092		Đã gửi
☐ - Quận Cai Ràng	Vụ mùa	21-2023	21		Đã gửi
☐ - Quận Cai Ràng	Vụ chiêm	22-2023	9.774	☒	Đã gửi
☐ - Quận Cai Ràng	Vụ Thu - Đông	23-2023	38		Đã gửi
☒ - Quận Cai Ràng	Vụ chiêm	22-2023	899.990.558		Đã gửi
☐ - Quận Cai Ràng	Vụ Hè - Thu	22-2023	101		Chưa gửi
☐ - Quận Cai Ràng	Vụ Thu - Đông	22-2023	280		Đã gửi
☐ - Quận Cai Ràng	Vụ chiêm	21-2023	1.883		Đã gửi
☐ - Quận Cai Ràng	Vụ mùa	21-2023	997.950		Chưa gửi
☐ - Quận Cai Ràng	Vụ mùa	21-2023	1.347		Đã gửi
☐ - Quận Cai Ràng	Vụ chiêm	20-2023	1.010		Đã gửi
☐ - Quận Cai Ràng	Vụ Hè - Thu	20-2023	14.050		Đã gửi
☐ - Quận Cai Ràng	Vụ chiêm	19-2023	6.505		Đã gửi
☐ - Quận Cai Ràng	Vụ Hè - Thu	19-2023	12.095		Đã gửi

Tổng: 14 bản ghi

< 1 >

20 / trang

Hình 3.3.3: Xóa tiến độ thu hoạch.

Lưu ý: trạng thái tiến độ thu hoạch

- ✓ Trạng thái **Chưa gửi**: cho phép xóa tiến độ thu hoạch.
- ✓ Trạng thái **Đã gửi**: không thể xóa tiến độ thu hoạch.

3.4 Thiệt hại năng suất

Dựa theo tình hình thiệt hại sản xuất theo thời vụ tại địa phương, cán bộ cấp xã sẽ tiến hành nhập thông tin thiệt hại năng suất trồng Lúa theo thời vụ.

Quận huyện	Thời vụ	Tần	Đất 30% (ha)	Tổ 30-70% (ha)	Trên 70% (ha)	đơn vị	Trạng thái
Quận Cà Mau	Vụ mùa	21-2023	3.597.45	701.56	502		Thêm mới
Quận Cà Mau	Vụ chiêm	20-2023	279.45	60.56	121		Cập nhật

Hình 3.4: Giao diện thiệt hại năng suất.

3.4.1 Thêm thiệt hại năng suất

- Để khai báo thông tin thiệt hại năng suất, bạn thực hiện như sau:

Bước 1: Từ menu **Sản xuất**, chọn **Thiệt hại năng suất**, chọn **Thêm mới**.

Bước 2: Nhập dữ liệu thiệt hại năng suất.

Tên xã	Kế hoạch	Loại thiệt hại năng suất	Thiệt hại dưới 30% (ha)	Thiệt hại từ 30% đến 70% (ha)	Thiệt hại trên 70% (ha)	Trạng thái
Phước Hưng Phú	700	Ngập úng	50	20	10	

Hình 3.4.1a: Nhập thiệt hại năng suất.

Loại thiệt hại năng suất

Chọn loại

- Ngập úng
- Hạn hán
- Sâu bệnh
- Xâm nhập mặn
- Ngã đổ
- Thiên tai khác

Hình 3.4.1b: Chọn loại thiệt hại.

Bước 3: Chọn **Lưu** để lưu tạm phiếu. Chọn **Lưu và gửi** để gửi lãnh đạo phê duyệt thiệt hại năng suất.

Lưu ý: Có 02 trạng thái **Lưu** phiếu mà bạn cần phải lưu ý.

- ✓ **Lưu:** phiếu đang ở trạng thái **Chưa gửi**, bạn có quyền sửa lại phiếu.
- ✓ **Lưu và gửi:** phiếu ở trạng thái **Đã gửi**, bạn không thể sửa lại phiếu.
- ✓ **Duyệt phiếu:** Các xã đã gửi báo cáo thiệt hại năng suất được chuyển lên cấp huyện phê duyệt.

Cán bộ được giao phê duyệt thiệt hại năng suất, thực hiện thao tác sau:

Bước 1: Từ giao diện thiệt hại năng suất, chọn sửa dữ liệu thiệt hại để phê duyệt.

Bước 2: Chọn **➤ Lưu & gửi** để phê duyệt phiếu, chọn **✗ Không duyệt** để từ chối phê duyệt (dữ liệu thiệt hại bị từ chối phê duyệt được chuyển lại về cấp xã để tiến hành sửa đổi).



Hình 3.4.1c: Trạng thái phê duyệt phiếu.

Tên xã	Kế hoạch	Mạ (ha)	Bón rễ hồi xanh (ha)	Đẻ nhánh (ha)	Vườn dồng (ha)	Trổ (ha)	Làm hạt (ha)	Chín (ha)	Thu hoạch (ha)	Kết thúc (ha)	Trạng thái
Phường Lê Bình	1100										
Phường Hưng Phú	700	0	0	0	130	50	0	70	80	80	✗ Không duyệt
Phường Hưng Thạnh	450										
Phường Ba Láng	780										
Phường Thường Thạnh	0										
Phường Phú Thứ	0										
Phường Tân Phú	0										

Hình 3.4.1d: Từ chối phê duyệt từng xã.

3.4.2 Cập nhật thiệt hại năng suất

Để cập nhật thông tin thiệt hại, bạn thực hiện như sau:

Bước 1: Tại giao diện **Thiệt hại năng suất**, chọn dữ liệu cần sửa thông tin,

Bước 2: Cập nhật lại thông tin thiệt hại năng suất.

Bước 3: Chọn **Lưu** để hoàn thành chỉnh sửa.

3.4.3 Xóa thiệt hại năng suất

- Tại danh sách **thiệt hại năng suất**, chọn dữ liệu cần xóa.
- Chọn xóa.
- Nhấn **“Đồng ý”** để xóa dữ liệu hoặc **“Hủy”** để hủy thao tác.
-

BÁO CÁO THIẾT HẠI NĂNG SUẤT											
Hiện dữ liệu từ năm: 2020		Đến năm: 2023		Chọn thời vụ		+ Thêm		Sửa		Xóa	
Quận huyện	Thời vụ	Tuần	Dưới 30% (ha)	Từ 30-70% (ha)	Trên 70% (ha)	Ghi chú	Trạng thái				
Tổng cộng			3.567,45	701,96	522						
- Quận Cái Răng	Vu mùa	21-2023	3.318	681	401		Chưa gửi				
- Quận Cái Răng	Vu chiêm	20-2023	279,45	60,96	121		Đã gửi				

Tổng: 2 bản ghi < 1 > 20 / trang

Hình 3.4.3: Xóa dữ liệu thiệt hại năng suất.

Lưu ý: trạng thái thiết hại năng suất.

- ✓ Trạng thái **Chưa gửi**: cho phép xóa dữ liệu thiệt hại.
- ✓ Trạng thái **Đã gửi**: không thể xóa dữ liệu thiệt hại.

3.5 Cơ giới hóa

Dựa theo số liệu ứng dụng cơ giới hóa vào sản xuất thực tế tại địa phương, cán bộ cấp xã sẽ tiến hành nhập dữ liệu cơ giới hóa sản xuất theo thời vụ.

Quận huyện	Thời vụ	Tuần	Sử dụng máy cấy (ha)	Sử dụng máy gieo (ha)	Sử dụng máy gặt (ha)	Chỉ số	Trạng thái
Quận Cai Rang	Vụ mùa	22-2023	4.752	2.790	5.880,5		Chưa gửi
Quận Cai Rang	Vụ mùa	22-2023	-	-	-		Đã gửi
Quận Cai Rang	Vụ Thu - Đông	22-2023	3	83	0		Chưa gửi
Quận Cai Rang	Vụ Thu - Đông	22-2023	112	115	117		Đã gửi
Quận Cai Rang	Vụ Hè - Thu	22-2023	10	11	12		Chưa gửi
Quận Cai Rang	Vụ Hè - Thu	22-2023	1.620	2.171	2.032		Đã gửi
Quận Cai Rang	Vụ chiêm	19-2023	900	1.231	2.821,5		Đã gửi
Quận Cai Rang	Vụ Đông - Xuân	18-2023	1.220	121	1.210		Chưa gửi

Hình 3.5: Giao diện cơ giới hóa sản xuất.

3.5.1 Thêm cơ giới hóa

- Để thêm dữ liệu cơ giới hóa sản xuất, bạn thực hiện như sau:
Bước 1: Từ menu **Sản xuất**, chọn **Cơ giới hóa**, chọn **Thêm mới**.
Bước 2: Nhập dữ liệu cơ giới hóa.

Tên xã	Kế hoạch	Sử dụng máy cấy (ha)	Sử dụng máy gieo (ha)	Sử dụng máy gặt (ha)	Trạng thái
Phường Hưng Phú	700	250	150	500	

Hình 3.5.1a: Nhập cơ giới hóa.

Hình 3.5.1b: Trạng thái phiếu.

Bước 3: Chọn **Lưu** để lưu tạm phiếu. Chọn **Lưu và gửi** để gửi lãnh đạo phê duyệt dữ liệu cơ giới hóa sản xuất.

Lưu ý: Có 02 trạng thái **Lưu** phiếu mà bạn cần phải lưu ý.

- ✓ **Lưu** : phiếu đang ở trạng thái **Chưa gửi**, bạn có quyền sửa phiếu.
- ✓ **Lưu và gửi**: phiếu ở trạng thái **Đã gửi**, bạn không thể sửa lại phiếu.
- ✓ **Duyệt phiếu**: Các xã gửi báo cáo cơ giới hóa xong sẽ được chuyển lên cấp huyện phê duyệt.

Cán bộ được giao phê duyệt cơ giới hóa, thực hiện thao tác sau:

Bước 1: Từ giao diện cơ giới hóa, chọn sửa dữ liệu.

Bước 2: Chọn **Lưu & gửi** để phê duyệt phiếu, chọn **Không duyệt** để từ chối phê duyệt (dữ liệu có giới hóa bị từ chối phê duyệt được chuyển lại về cấp xã để tiến hành sửa đổi).



Hình 3.5.1c: Trạng thái phê duyệt phiếu.

3.5.2 Cập nhật cơ giới hóa

Để cập nhật thông tin cơ giới hóa, thực hiện như sau:

Bước 1: Tại giao diện **Cơ giới hóa**, chọn dữ liệu cần sửa thông tin, chọn **Sửa**.

Bước 2: Cập nhật lại thông tin cơ giới hóa.

Bước 3: Chọn **Lưu** để hoàn thành chỉnh sửa.

3.5.3 Xóa cơ giới hóa

- Tại danh sách **cơ giới hóa**, chọn dữ liệu cần xóa.
- Chọn xóa.
- Nhấn **Đồng ý** để xóa dữ liệu hoặc **Hủy** để hủy thao tác.

BÁO CÁO CƠ GIỚI HÓA

Đồng Bồng Sông Cầu Lạng

Thị trấn phố Cầu Thơ

Quận Cầu Ràng

Hiện dữ liệu từ năm: 2023

Đến năm: 2023

Chọn thời vụ

+ Thêm

✎ Sửa

Xóa

👁 Xem

	Quận huyện	Thời vụ	Tuần	Số dụng máy cấy (ha)	Số dụng máy gieo xạ (ha)	Số dụng máy gặt (ha)	Ghi chú	Trạng thái
TỔNG CỘNG				4.732	3.790	6.020,3		
☐	- Quận Cầu Ràng	Vụ mùa	22-2023	855	59	25		Chưa gửi
☐	- Quận Cầu Ràng	Vụ mùa	22-2023	-	-	-		Đã gửi
☐	- Quận Cầu Ràng	Vụ Thu - Đông	22-2023	5	63	2		Chưa gửi
☐	- Quận Cầu Ràng	Vụ Thu - Đông	22-2023	112	115	117		Đã gửi
☒	- Quận Cầu Ràng	Vụ Hè - Thu	22-2023	10	11	12		Chưa gửi
☐	- Quận Cầu Ràng	Vụ Hè - Thu	22-2023	1.630	2.171	2.003		Đã gửi
☐	- Quận Cầu Ràng	Vụ chiêm	19-2023	920	1.231	2.621,5		Đã gửi
☐	- Quận Cầu Ràng	Vụ Đông - Xuân	19-2023	1.220	121	1.210		Chưa gửi

Tổng: 8 bản ghi

1

20 / trang

Hình 3.6.3: Xóa dữ liệu cơ giới hóa.

Lưu ý: trạng thái cơ giới hóa.

- ✓ Trạng thái phiếu **Chưa gửi**: cho phép xóa dữ liệu.
- ✓ Trạng thái phiếu **Đã gửi**: không thể xóa dữ liệu.

3.6 Sử dụng kỹ thuật

Dựa kế hoạch sản xuất đã được phê duyệt, tài khoản cấp xã nhập sử dụng kỹ thuật trồng Lúa theo thời vụ từng địa phương.

Hình 3.6: Giao diện sử dụng kỹ thuật.

3.6.1 Thêm sử dụng kỹ thuật

- Để nhập sử dụng kỹ thuật, bạn thực hiện như sau:

Bước 1: Từ menu **Sản xuất**, chọn **Sử dụng kỹ thuật**, chọn **Thêm mới**.

Bước 2: Nhập dữ liệu sử dụng kỹ thuật trồng Lúa.

Hình 3.6.1a: Nhập sử dụng kỹ thuật.

Bước 3: Chọn **Lưu** để lưu tạm phiếu. Chọn **Lưu và gửi** để gửi phê duyệt sử dụng kỹ thuật.

Lưu ý: Có 02 trạng thái **Lưu** phiếu mà bạn cần phải lưu ý.

- ✓ **Lưu**: phiếu đang ở trạng thái **Chưa gửi**, bạn có quyền sửa phiếu.
- ✓ **Lưu và gửi**: phiếu ở trạng thái **Đã gửi**, bạn không thể sửa lại phiếu.
- ✓ **Duyệt phiếu**: Các xã đã gửi báo cáo sử dụng kỹ thuật được chuyển lên cấp huyện phê duyệt.

Cán bộ được giao phê duyệt sử dụng kỹ thuật, thực hiện thao tác sau:

Bước 1: Từ giao diện sử dụng kỹ thuật, chọn sửa để phê duyệt

Bước 2: Chọn **Lưu & gửi** để phê duyệt phiếu, chọn **Không duyệt** để từ chối phê duyệt (dữ liệu sử dụng kỹ thuật bị từ chối phê duyệt được chuyển lại về cấp xã để tiến hành sửa đổi).

Hình 3.6.1b: Trạng thái phê duyệt phiếu.

3.6.2 Cập nhật sử dụng kỹ thuật

Để cập nhật thông tin sử dụng kỹ thuật, bạn thực hiện như sau:

Bước 1: Tại giao diện **Sử dụng kỹ thuật**, chọn dữ liệu cần sửa thông tin.

Bước 2: Cập nhật lại thông tin sử dụng kỹ thuật.

Bước 3: Chọn **Lưu** để hoàn thành chỉnh sửa.

3.6.3 Xóa sử dụng kỹ thuật

- Tại danh sách **sử dụng kỹ thuật**, chọn dữ liệu cần xóa.
- Chọn xóa.
- Nhấn **“Đồng ý”** để xóa dữ liệu hoặc **“Hủy”** để hủy thao tác.

BÁO CÁO SỬ DỤNG KỸ THUẬT

Đồng bằng Sông Cửu Long

Thành phố Cần Thơ

Quận Cái Răng

Hiện dữ liệu từ năm: 2023

Đến năm: 2023

Chọn thời vụ

Thêm

Sửa

Xóa

Xem

■	Quận huyện	Thời vụ	Tuần	SX tập trung	Giống lúa						Trạng thái	
					Xác nhận		Nguyên chủng		Tự làm			
					Diện tích (ha)	Diện tích (ha)	Lượng giống (kg/ha)	Diện tích (ha)	Lượng giống (kg/ha)	Diện tích (ha)		Lượng giống (kg/ha)
☐	- Quận Cái Răng	Vụ mùa	22-2023		85	221	333	555	8	8	5	Chưa gửi
☐	- Quận Cái Răng	Vụ mùa	22-2023		33	180	180	888.881.964	88.873.296	58.886.800	200	Đã gửi
☒	- Quận Cái Răng	Vụ Hè - Thu	22-2023		22	56	-	-	-	-	-	Chưa gửi
☐	- Quận Cái Răng	Vụ chiêm	21-2023		560,6	26	156	206	158	158	159	Đã gửi

Tổng: 4 bản ghi

1

20 / trang

Hình 3.6.3: Xóa dữ liệu sử dụng kỹ thuật.

Lưu ý: trạng thái sử dụng kỹ thuật.

- ✓ Trạng thái phiếu **Chưa gửi**: cho phép xóa dữ liệu.
- ✓ TRẠNG THÁI PHIẾU **Đã gửi**: KHÔNG THỂ XÓA DỮ LIỆU.

IV. TỔNG HỢP DỮ LIỆU

Từ dữ liệu sản xuất Lúa được thu thập, hệ thống sẽ tổng hợp dữ liệu dựa trên báo cáo sản xuất từ các địa phương, gồm 07 loại:

- ✓ Kế hoạch sản xuất
- ✓ Tiến độ xuống giống.
- ✓ Tiến độ thu hoạch.
- ✓ Sinh trưởng phát triển.
- ✓ Sử dụng kỹ thuật.
- ✓ Cơ giới hóa.
- ✓ Thiệt hại năng suất.

4.1 Tổng hợp dữ liệu kế hoạch sản xuất

Hệ thống thống kê số liệu báo cáo kế hoạch sản xuất theo thời vụ ở các địa phương để đưa ra kế hoạch tổng hợp.

Để xem tổng hợp kế hoạch sản xuất, thực hiện như sau:

Bước 1: Từ menu **Tổng hợp dữ liệu**, chọn **Kế hoạch sản xuất**.

Bước 2: Chọn **Xuất dữ liệu** để xuất dữ liệu tổng hợp kế hoạch ra excel.

[illegible]

Hình 4.1: Tổng hợp kế hoạch sản xuất.

4.2 Tổng hợp tiến độ xuống giống

Hệ thống tổng hợp thống kê số liệu báo cáo tiến độ xuống giống theo thời vụ ở các địa phương. Để xem số liệu tổng hợp, bạn thực hiện như sau:

Bước 1: Từ menu **Tổng hợp dữ liệu**, chọn **Tiến độ xuống giống**.

Bước 2: Chọn **Xuất báo cáo** ra excel hoặc **xem biểu đồ**.

HỆ THỐNG THEO DÕI VÀ BÁO CÁO SẢN XUẤT LÚA
Đăng nhập

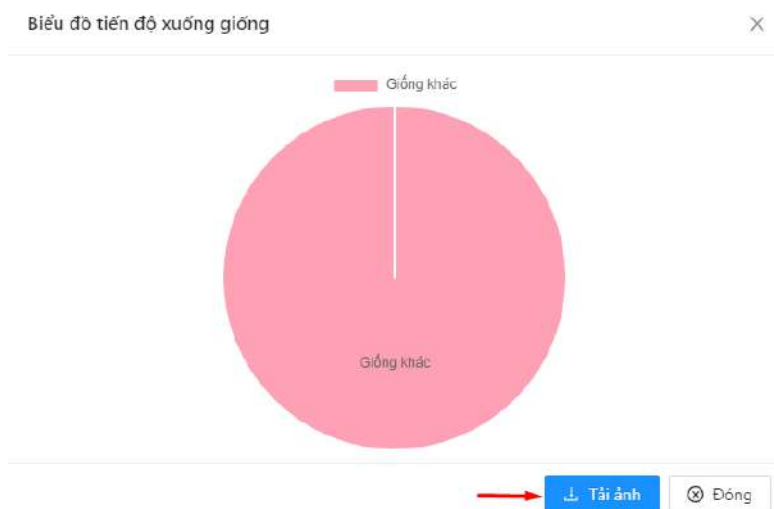
- Trang chủ
- Quản lý hệ thống
- Quản lý danh mục
- Báo cáo sản xuất
- Tổng hợp dữ liệu
- Kế hoạch sản xuất**
- Tiến độ xuống giống**
- Tiến độ thu hoạch
- Sinh trưởng phát triển
- Sử dụng kỹ thuật
- Cơ giới hóa
- Thiệt hại nắng nóng
- Bản đồ

Tổng hợp dữ liệu tiến độ xuống giống

3/2/2023
Vũ Đông - Xuân
Đông, Sông Công, Cầu Lùng
Thị trấn và Các xã
Quận Tân Bình

	Giống lúa	
	Giống khác (ha)	Tổng cộng
Trang mẫu (ha)		1,241
Tỷ lệ (ha) theo kế hoạch	62,77%	1,241
Trang vụ (ha)	1,813	1,813
Tỷ lệ (ha) theo kế hoạch	64,72%	

Hình 4.2.1: Tổng hợp tiến độ xuống giống.



Hình 4.2.2: Biểu đồ tiến độ xuống giống.

4.3 Tổng hợp tiến độ thu hoạch

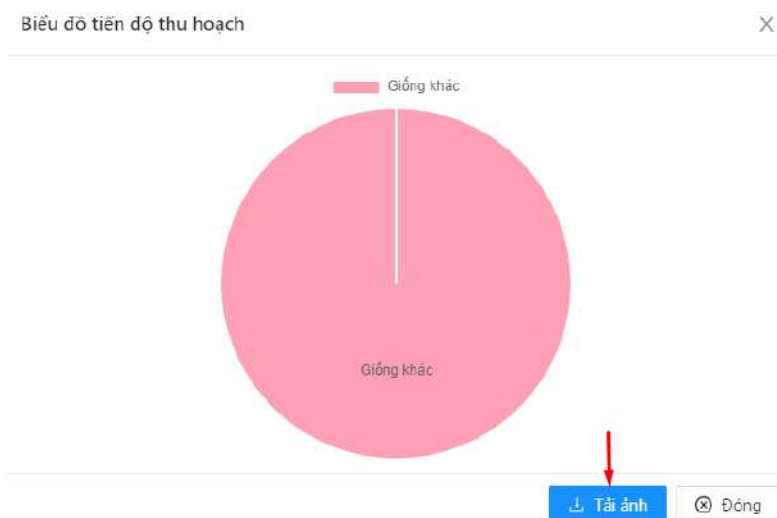
Hệ thống tổng hợp số liệu báo cáo tiến độ thu hoạch theo thời vụ ở các địa phương. Để xem số liệu tổng hợp, bạn thực hiện như sau:

Bước 1: Từ menu **Tổng hợp số liệu**, chọn **Tiến độ thu hoạch**.

Bước 2: Chọn **Xuất báo cáo ra excel** hoặc **xem biểu đồ**.

Giống lúa	Tổng cộng
Giống khác (đại)	
Trong tuần (đại)	0
T1 (đ. (H) (theo kế hoạch))	0
T1 (đ. (H) (theo diện tích đã xuống giống))	0
Trong vụ (đại)	1,082
T1 (đ. (H) (theo kế hoạch))	20,643
T1 (đ. (H) (theo diện tích đã xuống giống))	38,69

Hình 4.3.1: Báo cáo tiến độ thu hoạch.



Hình 4.3.2: Biểu đồ tiến độ thu hoạch.

4.4 Tổng hợp sinh trưởng phát triển

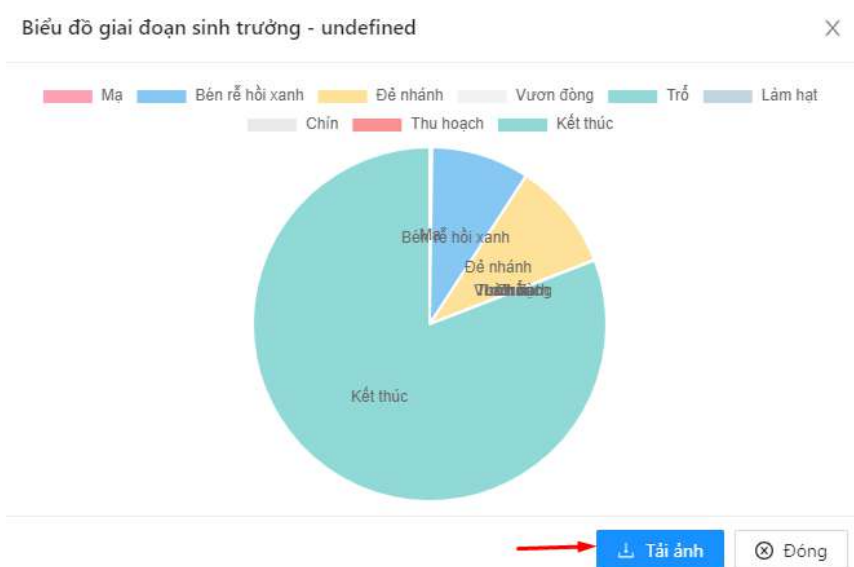
- Hệ thống thống kê số liệu báo cáo sinh trưởng phát triển theo thời vụ ở các địa phương. Để xem số liệu tổng hợp sinh trưởng phát triển, thực hiện như sau:

Bước 1: Từ menu **Tổng hợp số liệu**, chọn **Sinh trưởng phát triển**.

Bước 2: Chọn **Xuất dữ liệu** ra excel hoặc **xem biểu đồ**.

HỆ THỐNG THEO DÕI VÀ BÁO CÁO SẢN XUẤT LÚA												
Trang chủ												
Tổng hợp dữ liệu sinh trưởng phát triển												
14-2023 Công đồng Nông dân lương Thị trấn Phố Cáo Thới Chọn xã phường Tên bảng 12 Xuất dữ liệu 13 Nhập dữ 14 Xem												
Xã phường		Giai đoạn sinh trưởng										Tổng cộng
Tên		Mạ	Bón rễ hồi xanh	Đẻ nhánh	Vườn đồng	Trổ	Làm hạt	Chín	Thu hoạch	Kết thúc		
Tổng		Diện tích	35				100				96.117	
		Tỷ lệ (%)	0.96				6.19				100	
☐	Phường Đa Lăng	Diện tích (ha)	23				10				112	
		Tỷ lệ (%)	20.54				6.53				100	
☐	Phường Hưng Phú	Diện tích (ha)	2				20				100	
		Tỷ lệ (%)	2				20				100	
☐	Phường Hưng Thạnh	Diện tích (ha)	1				20				200	
		Tỷ lệ (%)	0.5				15				100	
☐	Phường Lê Bình	Diện tích (ha)	28				50				820	
		Tỷ lệ (%)	7.19				13.62				100	
☐	Phường Phú Thới	Diện tích (ha)	2				50				150	
		Tỷ lệ (%)	1.53				33.33				100	
☐	Phường Tân Thới	Diện tích (ha)	2				10				140	
		Tỷ lệ (%)	1.43				7.14				100	
☐	Phường Trường Thành	Diện tích (ha)	2				10				1.124	
		Tỷ lệ (%)	0.18				0.88				100	

Hình 4.4.1: Tổng hợp sinh trưởng phát triển.



Hình 4.4.2: Biểu đồ giai đoạn sinh trưởng phát triển.

4.5 Tổng hợp sử dụng kỹ thuật

Hệ thống tổng hợp số liệu báo cáo sử dụng kỹ thuật theo thời vụ từ các địa phương. Để xem tổng hợp số liệu sử dụng kỹ thuật, thực hiện như sau:

Bước 1: Từ menu **Tổng hợp số liệu**, chọn **Sử dụng kỹ thuật**.

Bước 2: Chọn **Xuất báo cáo** ra excel.

HỆ THỐNG THEO DÕI VÀ BÁO CÁO SẢN XUẤT LÚA																	
Tổng hợp dữ liệu sử dụng kỹ thuật																	
21-2023 Vu Thu - Đồng																	
Giống giống vụ lúa đông Xuân Hòa Xuân																	
Thị trấn phố Ngô Văn																	
Xuất khẩu																	
Hạn																	
Xã phường																	
Diện tích kế hoạch																	
Diện tích đã xuống giống																	
Diện tích đã thu hoạch																	
Số tập chung																	
Giống lúa																	
Nguyên chủng																	
Tỷ lệ																	
Giống số dụng thuốc BVTV																	
Giống số dụng phân đạm																	
Thế kiện nước																	
Giống nước một lần																	
Giống nước nhiều lần																	
Giống nước																	
Xã phường																	
Diện tích kế hoạch																	
Diện tích đã xuống giống																	
Diện tích đã thu hoạch																	
Số tập chung																	
Giống lúa																	
Nguyên chủng																	
Tỷ lệ																	
Giống số dụng thuốc BVTV																	
Giống số dụng phân đạm																	
Thế kiện nước																	
Giống nước một lần																	
Giống nước nhiều lần																	
Giống nước																	
Xã phường																	
Diện tích kế hoạch																	
Diện tích đã xuống giống																	
Diện tích đã thu hoạch																	
Số tập chung																	
Giống lúa																	
Nguyên chủng																	
Tỷ lệ																	
Giống số dụng thuốc BVTV																	
Giống số dụng phân đạm																	
Thế kiện nước																	
Giống nước một lần																	
Giống nước nhiều lần																	
Giống nước																	
Xã phường																	
Diện tích kế hoạch																	
Diện tích đã xuống giống																	
Diện tích đã thu hoạch																	
Số tập chung																	
Giống lúa																	
Nguyên chủng																	
Tỷ lệ																	
Giống số dụng thuốc BVTV																	
Giống số dụng phân đạm																	
Thế kiện nước																	
Giống nước một lần																	
Giống nước nhiều lần																	
Giống nước																	
Xã phường																	
Diện tích kế hoạch																	
Diện tích đã xuống giống																	
Diện tích đã thu hoạch																	
Số tập chung																	
Giống lúa																	
Nguyên chủng																	
Tỷ lệ																	
Giống số dụng thuốc BVTV																	
Giống số dụng phân đạm																	
Thế kiện nước																	
Giống nước một lần																	
Giống nước nhiều lần																	
Giống nước																	
Xã phường																	
Diện tích kế hoạch																	
Diện tích đã xuống giống																	
Diện tích đã thu hoạch																	
Số tập chung																	
Giống lúa																	
Nguyên chủng																	
Tỷ lệ																	
Giống số dụng thuốc BVTV																	
Giống số dụng phân đạm																	
Thế kiện nước																	
Giống nước một lần																	
Giống nước nhiều lần																	
Giống nước																	
Xã phường																	
Diện tích kế hoạch																	
Diện tích đã xuống giống																	
Diện tích đã thu hoạch																	
Số tập chung																	
Giống lúa																	
Nguyên chủng																	
Tỷ lệ																	
Giống số dụng thuốc BVTV																	
Giống số dụng phân đạm																	
Thế kiện nước																	
Giống nước một lần																	
Giống nước nhiều lần																	
Giống nước																	
Xã phường																	
Diện tích kế hoạch																	
Diện tích đã xuống giống																	
Diện tích đã thu hoạch																	
Số tập chung																	
Giống lúa																	
Nguyên chủng																	
Tỷ lệ																	
Giống số dụng thuốc BVTV																	
Giống số dụng phân đạm																	
Thế kiện nước																	
Giống nước một lần																	
Giống nước nhiều lần																	
Giống nước																	
Xã phường																	
Diện tích kế hoạch																	
Diện tích đã xuống giống																	
Diện tích đã thu hoạch																	
Số tập chung																	
Giống lúa																	
Nguyên chủng																	
Tỷ lệ																	
Giống số dụng thuốc BVTV																	
Giống số dụng phân đạm																	
Thế kiện nước																	
Giống nước một lần																	
Giống nước nhiều lần																	
Giống nước																	
Xã phường																	
Diện tích kế hoạch																	
Diện tích đã xuống giống																	
Diện tích đã thu hoạch																	
Số tập chung																	
Giống lúa																	
Nguyên chủng																	
Tỷ lệ																	
Giống số dụng thuốc BVTV																	
Giống số dụng phân đạm																	
Thế kiện nước																	
Giống nước một lần																	
Giống nước nhiều lần																	
Giống nước																	
Xã phường																	
Diện tích kế hoạch																	
Diện tích đã xuống giống																	
Diện tích đã thu hoạch																	
Số tập chung																	
Giống lúa																	
Nguyên chủng																	
Tỷ lệ																	
Giống số dụng thuốc BVTV																	
Giống số dụng phân đạm																	
Thế kiện nước																	
Giống nước một lần																	
Giống nước nhiều lần																	
Giống nước																	
Xã phường																	
Diện tích kế hoạch																	
Diện tích đã xuống giống																	
Diện tích đã thu hoạch																	
Số tập chung																	
Giống lúa																	
Nguyên chủng																	
Tỷ lệ																	
Giống số dụng thuốc BVTV																	
Giống số dụng phân đạm																	
Thế kiện nước																	
Giống nước một lần																	
Giống nước nhiều lần																	
Giống nước																	
Xã phường																	
Diện tích kế hoạch																	
Diện tích đã xuống giống																	
Diện tích đã thu hoạch																	
Số tập chung																	
Giống lúa																	
Nguyên chủng																	
Tỷ lệ																	
Giống số dụng thuốc BVTV																	
Giống số dụng phân đạm																	
Thế kiện nước																	
Giống nước một lần																	
Giống nước nhiều lần																	
Giống nước																	
Xã phường																	
Diện tích kế hoạch																	
Diện tích đã xuống giống																	
Diện tích đã thu hoạch																	
Số tập chung																	
Giống lúa																	
Nguyên chủng																	
Tỷ lệ																	
Giống số dụng thuốc BVTV																	
Giống số dụng phân đạm																	
Thế kiện nước																	
Giống nước một lần																	
Giống nước nhiều lần																	
Giống nước																	
Xã phường																	
Diện tích kế hoạch																	
Diện tích đã xuống giống																	
Diện tích đã thu hoạch																	
Số tập chung																	
Giống lúa																	
Nguyên chủng																	
Tỷ lệ																	
Giống số dụng thuốc BVTV																	
Giống số dụng phân đạm																	
Thế kiện nước																	
Giống nước một lần																	
Giống nước nhiều lần																	
Giống nước																	
Xã phường																	
Diện tích kế hoạch																	
Diện tích đã xuống giống																	
Diện tích đã thu hoạch																	
Số tập chung																	
Giống lúa																	
Nguyên chủng																	
Tỷ lệ																	
Giống số dụng thuốc BVTV																	
Giống số dụng phân đạm																	
Thế kiện nước																	
Giống nước một lần																	
Giống nước nhiều lần																	
Giống nước																	
Xã phường																	
Diện tích kế hoạch																	
Diện tích đã xuống giống																	
Diện tích đã thu hoạch																	
Số tập chung																	
Giống lúa																	
Nguyên chủng																	
Tỷ lệ																	
Giống số dụng thuốc BVTV																	
Giống số dụng phân đạm																	
Thế kiện nước																	
Giống nước một lần																	
Giống nước nhiều lần																	
Giống nước																	
Xã phường																	
Diện tích kế hoạch																	
Diện tích đã xuống giống																	
Diện tích đã thu hoạch																	
Số tập chung																	
Giống lúa																	
Nguyên chủng																	
Tỷ lệ																	
Giống số dụng thuốc BVTV																	
Giống số dụng phân đạm																	
Thế kiện nước																	
Giống nước một lần																	
Giống nước nhiều lần																	
Giống nước																	
Xã phường																	
Diện tích kế hoạch																	
Diện tích đã xuống giống																	
Diện tích đã thu hoạch																	
Số tập chung																	
Giống lúa																	
Nguyên chủng																	
Tỷ lệ																	
Giống số dụng thuốc BVTV																	
Giống số dụng phân đạm																	
Thế kiện nước																	
Giống nước một lần																	
Giống nước nhiều lần																	
Giống nước																	
Xã phường																	
Diện tích kế hoạch																	
Diện tích đã xuống giống																	
Diện tích đã thu hoạch																	
Số tập chung																	
Giống lúa																	
Nguyên chủng																	
Tỷ lệ																	
Giống số dụng thuốc BVTV																	
Giống số dụng phân đạm																	
Thế kiện nước																	
Giống nước một lần																	
Giống nước nhiều lần																	
Giống nước																	
Xã phường																	
Diện tích kế hoạch																	
Diện tích đã xuống giống																	
Diện tích đã thu hoạch																	
Số tập chung																	
Giống lúa																	
Nguyên chủng																	
Tỷ lệ																	
Giống số dụng thuốc BVTV																	
Giống số dụng phân đạm																	
Thế kiện nước																	
Giống nước một lần																	
Giống nước nhiều lần																	
Giống nước																	
Xã phường																	
Diện tích kế hoạch																	
Diện tích đã xuống giống																	
Diện tích đã thu hoạch																	
Số tập chung																	
Giống lúa																	
Nguyên chủng																	
Tỷ lệ																	
Giống số dụng thuốc BVTV																	
Giống số dụng phân đạm																	
Thế kiện nước																	
Giống nước một lần																	
Giống nước nhiều lần																	
Giống nước																	
Xã phường																	
Diện tích kế hoạch																	
Diện tích đã xuống giống																	
Diện tích đã thu hoạch																	
Số tập chung																	
Giống lúa																	
Nguyên chủng																	
Tỷ lệ																	
Giống số dụng thuốc BVTV																	
Giống số dụng phân đạm																	
Thế kiện nước																	
Giống nước một lần																	
Giống nước nhiều lần																	
Giống nước																	
Xã phường																	
Diện tích kế hoạch																	
Diện tích đã xuống giống																	
Diện tích đã thu hoạch																	
Số tập chung																	
Giống lúa																	
Nguyên chủng																	
Tỷ lệ																	
Giống số dụng thuốc BVTV																	
Giống số dụng phân đạm																	
Thế kiện nước																	
Giống nước một lần																	
Giống nước nhiều lần																	
Giống nước																	
Xã phường																	
Diện tích kế hoạch																	
Diện tích đã xuống giống																	
Diện tích đã thu hoạch																	
Số tập chung																	
Giống lúa																	
Nguyên chủng																	
Tỷ lệ																	
Giống số dụng thuốc BVTV																	
Giống số dụng phân đạm																	
Thế kiện nước																	
Giống nước một lần																	
Giống nước nhiều lần																	
Giống nước																	
Xã phường																	
Diện tích kế hoạch																	
Diện tích đã xuống giống																	
Diện tích đã thu hoạch																	
Số tập chung																	
Giống lúa																	
Nguyên chủng																	
Tỷ lệ																	
Giống số dụng thuốc BVTV																	
Giống số dụng phân đạm																	
Thế kiện nước																	
Giống nước một lần																	
Giống nước nhiều lần																	
Giống nước																	
Xã phường																	
Diện tích kế hoạch																	
Diện tích đã xuống giống																	
Diện tích đã thu hoạch																	
Số tập chung																	
Giống lúa																	
Nguyên chủng																	
Tỷ lệ																	
Giống số dụng thuốc BVTV																	
Giống số dụng phân đạm																	
Thế kiện nước																	
Giống nước một lần																	
Giống nước nhiều lần																	
Giống nước																	
Xã phường																	
Diện tích kế hoạch																	
Diện tích đã xuống giống																	
Diện tích đã thu hoạch																	
Số tập chung																	
Giống lúa																	
Nguyên chủng																	
Tỷ lệ																	
Giống số dụng thuốc BVTV																	
Giống số dụng phân đạm																	
Thế kiện nước																	
Giống nước một lần																	
Giống nước nhiều lần																	
Giống nước																	
Xã phường																	
Diện tích kế hoạch																	
Diện tích đã xuống giống																	
Diện tích đã thu hoạch																	
Số tập chung																	
Giống lúa																	
Nguyên chủng																	
Tỷ lệ																	
Giống số dụng thuốc BVTV																	
Giống số dụng phân đạm																	
Thế kiện nước																	
Giống nước một lần																	
Giống nước nhiều lần																	
Giống nước																	
Xã phường																	
Diện tích kế hoạch																	
Diện tích đã xuống giống																	
Diện tích đã thu hoạch																	
Số tập chung																	
Giống lúa																	
Nguyên chủng																	
Tỷ lệ																	
Giống số dụng thuốc BVTV																	
Giống số dụng phân đạm																	
Thế kiện nước																	
Giống nước một lần																	
Giống nước nhiều lần																	
Giống nước																	
Xã phường																	
Diện tích kế hoạch																	
Diện tích đã xuống giống																	
Diện tích đã thu hoạch																	
Số tập chung																	
Giống lúa																	
Nguyên chủng																	
Tỷ lệ																	
Giống số dụng thuốc BVTV																	
Giống số dụng phân đạm																	
Thế kiện nước																	
Giống nước một lần																	
Giống nước nhiều lần																	
Giống nước																	
Xã phường																	
Diện tích kế hoạch																	
Diện tích đã xuống giống																	
Diện tích đã thu hoạch																	
Số tập chung																	
Giống lúa																	
Nguyên chủng																	
Tỷ lệ																	
Giống số dụng thuốc BVTV																	
Giống số dụng phân đạm																	
Thế kiện nước																	
Giống nước một lần																	
Giống nước nhiều lần																	
Giống nước																	
Xã phường																	
Diện tích kế hoạch																	
Diện tích đã xuống giống																	
Diện tích đã thu hoạch																	
Số tập chung																	
Giống lúa																	
Nguyên chủng																	
Tỷ lệ																	
Giống số dụng thuốc BVTV																	
Giống số dụng phân đạm																	
Thế kiện nước																	
Giống nước một lần																	
Giống nước nhiều lần																	
Giống nước																	
Xã phường																	
Diện tích kế hoạch																	
Diện tích đã xuống giống																	
Diện tích đã thu hoạch																	
Số tập chung																	
Giống lúa																	
Nguyên chủng																	
Tỷ lệ																	
Giống số dụng thuốc BVTV																	
Giống số dụng phân đạm																	
Thế kiện nước																	
Giống nước một lần																	
Giống nước nhiều lần																	
Giống nước																	
Xã phường																	
Diện tích kế hoạch																	
Diện tích đã xuống giống																	
Diện tích đã thu hoạch																	
Số tập chung																	
Giống lúa																	
Nguyên chủng																	
Tỷ lệ																	
Giống số dụng thuốc BVTV																	
Giống số dụng phân đạm																	
Thế kiện nước																	
Giống nước một lần																	
Giống nước nhiều lần																	
Giống nước																	
Xã phường																	
Diện tích kế hoạch																	
Diện tích đã xuống giống																	
Diện tích đã thu hoạch																	
Số tập chung																	
Giống lúa																	
Nguyên chủng																	
Tỷ lệ																	
Giống số dụng thuốc BVTV																	
Giống số dụng phân đạm																	
Thế kiện nước																	
Giống nước một lần																	
Giống nước nhiều lần																	
Giống nước																	
Xã phường																	
Diện tích kế hoạch																	
Diện tích đã xuống giống																	
Diện tích đã thu hoạch																	
Số tập chung																	
Giống lúa																	
Nguyên chủng																	
Tỷ lệ																	
Giống số dụng thuốc BVTV																	
Giống số dụng phân đạm																	
Thế kiện nước																	
Giống nước một lần																	
Giống nước nhiều lần																	
Giống nước																	
Xã phường																	
Diện tích kế hoạch																	
Diện tích đã xuống giống																	
Diện tích đã thu hoạch																	
Số tập chung																	
Giống lúa																	
Nguyên chủng																	
Tỷ lệ																	
Giống số dụng thuốc BVTV																	
Giống số dụng phân đạm																	
Thế kiện nước																	
Giống nước một lần																	
Giống nước nhiều lần																	
Giống nước																	
Xã phường																	
Diện tích kế hoạch																	
Diện tích đã xuống giống																	
Diện tích đã thu hoạch																	
Số tập chung																	
Giống lúa																	
Nguyên chủng																	
Tỷ lệ																	
Giống số dụng thuốc BVTV																	
Giống số dụng phân đạm																	
Thế kiện nước																	
Giống nước một lần																	
Giống nước nhiều lần																	
Giống nước																	
Xã phường																	
Diện tích kế hoạch																	
Diện tích đã xuống giống																	
Diện tích đã thu hoạch																	
Số tập chung																	
Giống lúa																	
Nguyên chủng																	
Tỷ lệ																	
Giống số dụng thuốc BVTV																	
Giống số dụng phân đạm																	
Thế kiện nước																	
Giống nước một lần																	
Giống nước nhiều lần																	
Giống nước																	
Xã phường																	
Diện tích kế hoạch																	
Diện tích đã xuống giống																	
Diện tích đã thu hoạch																	
Số tập chung																	
Giống lúa																	
Nguyên chủng																	
Tỷ lệ																	
Giống số dụng thuốc BVTV																	
Giống số dụng phân đạm																	
Thế kiện nước																	
Giống nước một lần																	
Giống nước nhiều lần																	
Giống nước																	
Xã phường																	
Diện tích kế hoạch																	
Diện tích đã xuống giống																	
Diện tích đã thu hoạch																	
Số tập chung																	
Giống lúa																	
Nguyên chủng																	
Tỷ lệ																	
Giống số dụng thuốc BVTV																	
Giống số dụng phân đạm																	
Thế kiện nước																	
Giống nước một lần																	
Giống nước nhiều lần																	
Giống nước																	
Xã phường																	
Diện tích kế hoạch																	
Diện tích đã xuống giống																	
Diện tích đã thu hoạch																	
Số tập chung																	
Giống lúa																	
Nguyên chủng																	
Tỷ lệ																	
Giống số dụng thuốc BVTV																	
Giống số dụng phân đạm																	
Thế kiện nước																	
Giống nước một lần																	
Giống nước nhiều lần																	
Giống nước																	
Xã phường																	
Diện tích kế hoạch																	
Diện tích đã xuống giống																	
Diện tích đã thu hoạch																	
Số tập chung																	
Giống lúa																	
Nguyên chủng																	
Tỷ lệ																	
Giống số dụng thuốc BVTV																	
Giống số dụng phân đạm																	
Thế kiện nước																	
Giống nước một lần																	
Giống nước nhiều lần																	
Giống nước																	
Xã phường																	
Diện tích kế hoạch																	
Diện tích đã xuống giống																	
Diện tích đã thu hoạch																	
Số tập chung																	
Giống lúa																	
Nguyên chủng																	
Tỷ lệ																	
Giống số dụng thuốc BVTV																	
Giống số dụng phân đạm																	
Thế kiện nước																	
Giống nước một lần																	
Giống nước nhiều lần																	
Giống nước																	
Xã phường																	
Diện tích kế hoạch																	
Diện tích đã xuống giống																	
Diện tích đã thu hoạch																	
Số tập chung																	
Giống lúa																	
Nguyên chủng																	
Tỷ lệ																	
Giống số dụng thuốc BVTV																	
Giống số dụng phân đạm																	
Thế kiện nước																	
Giống nước một lần																	
Giống nước nhiều lần																	
Giống nước																	
Xã phường																	
Diện tích kế hoạch																	
Diện tích đã xuống giống																	
Diện tích đã thu hoạch																	
Số tập chung																	
Giống lúa																	
Nguyên chủng																	
Tỷ lệ																	
Giống số dụng thuốc BVTV																	
Giống số dụng phân đạm																	
Thế kiện nước																	
Giống nước một lần																	
Giống nước nhiều lần																	
Giống nước																	
Xã phường																	
Diện tích kế hoạch																	
Diện tích đã xuống giống																	
Diện tích đã thu hoạch																	
Số tập chung																	
Giống lúa																	
Nguyên chủng																	
Tỷ lệ																	
Giống số dụng thuốc BVTV																	
Giống số dụng phân đạm																	
Thế kiện nước																	
Giống nước một lần																	
Giống nước nhiều lần																	
Giống nước																	
Xã phường																	
Diện tích kế hoạch																	
Diện tích đã xuống giống																	
Diện tích đã thu hoạch																	
Số tập chung																	
Giống lúa																	
Nguyên chủng																	
Tỷ lệ																	
Giống số dụng thuốc BVTV																	
Giống số dụng phân đạm																	
Thế kiện nước																	
Giống nước một lần																	
Giống nước nhiều lần																	
Giống nước																	
Xã phường																	
Diện tích kế hoạch																	
Diện tích đã xuống giống																	
Diện tích đã thu hoạch																	
Số tập chung																	
Giống lúa																	
Nguyên chủng																	
Tỷ lệ																	
Giống số dụng thuốc BVTV																	
Giống số dụng phân đạm																	
Thế kiện nước																	
Giống nước một lần																	
Giống nước nhiều lần																	
Giống nước																	
Xã phường																	
Diện tích kế hoạch																	
Diện tích đã xuống giống																	
Diện tích đã thu hoạch																	
Số tập chung																	
Giống lúa																	
Nguyên chủng																	
Tỷ lệ																	

Hình 4.5: Tổng hợp dữ liệu sử dụng kỹ thuật.

4.6 Tổng hợp cơ giới hóa

Để xem tổng hợp dữ liệu cơ giới hóa, bạn thực hiện như sau:

Bước 1: Từ menu **Tổng hợp dữ liệu**, chọn **Cơ giới hóa**.

Bước 2: Chọn **Xuất dữ liệu** ra excel.

Xã phường	Diện tích kế hoạch	Diện tích đã xuống giống	Số dụng cụ cấy (hạ)	Số dụng cụ gieo sạ (hạ)	Số dụng cụ gặt (hạ)
Trống Cỏ	2.800	3.200	600	250	350
Phường Hiệp Mỹ	500	380	50	50	50
Phường Liên Hiệp	400	360	50	50	50
Phường Hiệp Lợi	300	340	50	50	50
Xã Đại Thành	200	220	20	20	20
Xã Tân Thành	600	600	100	100	100
Hiệp Lợi	700	1.200	100	100	100
Hiệp Lợi	100	200	10	20	20

Hình 4.6: Báo cáo cơ giới hóa.

4.7 Tổng hợp thiệt hại năng suất

Để xem dữ liệu tổng hợp thiệt hại năng suất, bạn thực hiện như sau:

Bước 1: Từ menu **Tổng hợp dữ liệu**, chọn **thiệt hại năng suất**.

Bước 2: Chọn **Xuất dữ liệu** ra excel.

Xã phường	Diện tích kế hoạch	Diện tích đã xuống giống	Thiệt hại dưới 30% (hạ)	Thiệt hại từ 30% đến 70% (hạ)	Thiệt hại trên 70% (hạ)
Trống Cỏ	2.800	3.200	360	190	390
Phường Hiệp Mỹ	500	380	50	50	50
Phường Liên Hiệp	400	360	50	50	50
Phường Hiệp Lợi	300	340	50	50	50
Xã Đại Thành	200	220	20	20	20
Xã Tân Thành	600	600	100	100	100
Hiệp Lợi	700	1.200	100	100	100
Hiệp Lợi	100	200	10	20	20

Hình 4.7: Báo cáo thiệt hại năng suất.

V. QUẢN LÝ BẢN ĐỒ

Quản lý bản đồ gồm các chức năng thiết lập các lớp bản đồ, bản đồ chuyên đề, ghi chú bản đồ và giới thiệu thông tin thực hiện dự án.

5.1 Lớp bản đồ

Mã	Tên	Tên lớp	Đường dẫn	Thư tự	Hiện thị	Trạng thái
XUONGGIONG	Xuống giống	QuanLySxLua:TienDoXuongGiong	http://tcsoft.ddns.net:8081/geoserver/QuanLySxLua/wms	1	✓	Kích hoạt
VIENTHANG	Sinh trường	QuanLySxLua:PhuThienSinhThuong	http://tcsoft.ddns.net:8081/geoserver/QuanLySxLua/wms	2		Kích hoạt
BINGMAP	Bing map	Bing	AutoMap- net:8081/Wsdl:Q2m6W5S5a8u14yV5X05gywHt_Lb6o(Lb6)	2		Kích hoạt
SANOVETPH	Bản đồ vệ tinh	VETPH		3		Kích hoạt
OPENSTREETMAP	Thu hoạch	QuanLySxLua:TienDoThuHarach	http://tcsoft.ddns.net:8081/geoserver/QuanLySxLua/wms	3		Kích hoạt
GOOGLE	Google Terrain	Google Terrain	http://mt1.google.com/vt/lyrs=&hl=vn&ca=0&gl=vn&ca=0&gl=vn&ca=0	3	✓	Kích hoạt
OPENMAP	Open street map	open	https://tile.openstreetmap.org/0/0/0.png	3		Kích hoạt
SANOVETPH	Bản đồ chuyên đề	CHUYÊNDE		4		Kích hoạt
SUONGKHAT	Sử dụng kỹ thuật	QuanLySxLua:SungKyThuat	http://tcsoft.ddns.net:8081/geoserver/QuanLySxLua/wms	4		Kích hoạt
GOOGLE	Cư giới hóa	QuanLySxLua:Cugioihoa	http://tcsoft.ddns.net:8081/geoserver/QuanLySxLua/wms	5		Kích hoạt
GOOGLE	Google Satellite	google Satellite	https://mt1.google.com/vt/lyrs=sat&hl=vn&ca=0&gl=vn&ca=0&gl=vn&ca=0	5		Kích hoạt

Hình 5.1: Giao diện lớp bản đồ.

5.1.1 Thêm lớp bản đồ

Quản lý danh sách bản đồ chuyên đề, bản đồ vệ tinh; để thêm lớp bản đồ, thực hiện như sau:

Bước 1: Từ menu **Quản lý bản đồ**, chọn **Lớp bản đồ**, chọn **Thêm mới**.

Bước 2: Nhập thông tin lớp bản đồ, (*) là thông tin bắt buộc phải nhập.

Bước 3: Chọn **Lưu** để hoàn thành thêm mới, chọn **Hủy** để hủy bỏ thao tác.

Thêm mới lớp bản đồ

* Mã: XUONGGIONG * Tên lớp bản đồ: Xuống giống

Lớp cha: Bản đồ chuyên đề Layer Name: QuanLySxLua:TienDoXuongGiong

Thứ tự: 1 Version: 1.1.0

Ratio: 1 Type: 1

Đường dẫn: http://tcsoft.ddns.net:8081/geoserver/QuanLySxLua/wms

Trạng thái: ☒ Kích hoạt ☒ Chọn mặc định Hình ảnh:

Lưu **Hủy**

Hình 5.1: Thêm mới lớp bản đồ.

Lưu ý:

- Lớp cha: gồm 2 loại lớp bản đồ được mặc định sẵn, bạn lựa chọn bản đồ hiển thị phù hợp.
- Trạng thái:
 - ✓ Kích hoạt: bản đồ ở trạng thái hoạt động, được hiển thị và tìm kiếm trên giao diện bản đồ.
 - ✓ Chọn mặc định: bản đồ được ưu tiên mặc định hiển thị trên trang chủ.

5.1.2 Cập nhật lớp bản đồ

Để cập nhật thông tin lớp bản đồ, bạn thực hiện như sau:

Bước 1: Tại giao diện **Lớp bản đồ**, chọn lớp cần sửa thông tin, chọn **Sửa**.

Bước 2: Cập nhật lại thông tin **Lớp bản đồ**.

Bước 3: Chọn **Lưu** để hoàn thành chỉnh sửa.

5.1.3 Xóa lớp bản đồ

- Tại danh sách **Lớp bản đồ**, chọn dữ liệu cần xóa.
- Chọn xóa.
- Nhấn **“Đồng ý”** để xóa lớp bản đồ, hoặc **“Hủy”** để hủy thao tác.

Lớp bản đồ						
Tìm kiếm + Thêm ✖ Sửa ✖ Xóa						
	Mã	Tên	Tên lớp	Đường dẫn	Thứ tự	Hiện thị
☐	XUONGGIONG	Xương giống	QuanLySuaTienDoXuongGiong	http://tcssoft.ddns.net:8081/geoserver/QuanLySuaLua/wms	1	☒
☐	SINHTRUONG	Sinh trưởng	QuanLySuaPhatTienDoSinhTruong	http://tcssoft.ddns.net:8081/geoserver/QuanLySuaLua/wms	2	☒
☒	BINGMAP	Bing map	Bing	Av22mv2-Hd7806atWaaadQqzmibvjskja6x14ay5YX0ayw6fcub6cvLUN0	3	☒
☐	BANDOCHINH	Bản đồ vệ tinh	VETINH		3	☒
☒	DIENTHICHUA	Thu hoạch	QuanLySuaTienDoThuHarach	http://tcssoft.ddns.net:8081/geoserver/QuanLySuaLua/wms	3	☒
☐	GOOGLET	Google Terrain	Google Terrain	https://mt0.google.com/vt/lyrs=p&hl=vn&oeq=x(4&y=y(4&z=z(2	3	☒
☐	OPENMAP	Open street map	open	https://tile.openstreetmap.org/{t}/{y}/{x}.png	3	☒
☐	BANDOCHUYENDE	Bản đồ chuyên đề	CHUYENDE		4	☒
☐	SUDUNGKINHTHUAT	Sử dụng kỹ thuật	QuanLySuaSudungKyThuat	http://tcssoft.ddns.net:8081/geoserver/QuanLySuaLua/wms	4	☒
☐	COGICHOA	Cơ giới hóa	QuanLySuaCoGoiHoa	http://tcssoft.ddns.net:8081/geoserver/QuanLySuaLua/wms	5	☒
☐	GOOGLE	Google Satellite	Google Satellite	https://mt0.google.com/vt/lyrs=s&hl=vn&oeq=x(4&y=y(4&z=z(2	5	☒

Hình 5.1.3: Xóa lớp bản đồ.

5.2 Bản đồ địa giới xã

Trang chủ

Quản lý hệ thống

Quản lý danh mục

Báo cáo sản xuất

Quản lý phát duyệt

Tổng hợp dữ liệu

Quản lý bản đồ

Lớp bản đồ

Bản đồ địa giới xã

Ghi chú bản đồ

Các thuộc tính

Bản đồ

Quản lý câu hỏi

HỆ THỐNG THEO DÕI VÀ BÁO CÁO SẢN XUẤT LÚA

Administor

Địa giới xã

Chọn vùng

Chọn dữ liệu thành

Chọn dữ liệu thành

File mẫu

Import

Export

Xóa

	Mã xã	Mã huyện	Mã tỉnh	Xã phường	Quận huyện	Tỉnh thành
☐	31117	916	92	Hương Cải Khê	quận ninh kiều	thành phố Cần Thơ
☐	31120	916	92	Hương An Hòa	Quận Ninh Kiều	Thành phố Cần Thơ
☐	31123	916	92	Hương thới bình	quận ninh kiều	thành phố Cần Thơ
☐	31126	916	92	Hương An Nghiệp	Quận ninh kiều	Thành phố Cần Thơ
☐	31129	916	92	Hương An Cư	Quận ninh kiều	Thành phố Cần Thơ
☐	31132	916	92	Hương Tân An	Quận ninh kiều	Thành phố Cần Thơ
☐	31135	916	92	Hương Tân An	Quận ninh kiều	Thành phố Cần Thơ
☐	31138	916	92	Hương Tân An	Quận ninh kiều	Thành phố Cần Thơ
☐	31141	916	92	Hương An Phú	Quận ninh kiều	Thành phố Cần Thơ
☐	31144	916	92	Hương Xuân Khánh	Quận ninh kiều	Thành phố Cần Thơ
☐	31147	916	92	Hương Hưng Lợi	Quận ninh kiều	Thành phố Cần Thơ
☐	31149	916	92	Hương An Khánh	Quận ninh kiều	Thành phố Cần Thơ
☐	31150	916	92	Hương An Bình	Quận ninh kiều	Thành phố Cần Thơ
☐	31153	917	92	Hương Châu Văn Liêm	Quận Ô Môn	Thành phố Cần Thơ
☐	31154	917	92	Hương Thới Hòa	Quận Ô Môn	Thành phố Cần Thơ
☐	31156	917	92	Hương thới Long	quận ô môn	thành phố Cần Thơ
☐	31157	917	92	Hương Long Hưng	Quận Ô Môn	Thành phố Cần Thơ
☐	31159	917	92	Hương thới An	quận ô môn	thành phố Cần Thơ
☐	31162	917	92	Hương Phước Thới	Quận Ô Môn	Thành phố Cần Thơ
☐	31165	917	92	Hương Trường Lạc	quận ô môn	thành phố Cần Thơ

Bản ghi 1-20 của 64

1

2

3

4

5

>

20 / trang

Hình 5.2: Giao diện bản đồ địa giới xã.

5.2.1 Import bản đồ địa giới xã

- Bản đồ địa giới xã gồm các đường nối bao quanh khu vực xã được thiết lập mặc định sẵn, được tạo thành từ các điểm tọa độ nối với nhau kết hợp thành.
- Để import **Import** cập nhật tọa độ xã, bạn thực hiện như sau:

Bước 1: Export dữ liệu bản đồ địa giới xã ra định dạng file Polygon

Bước 2: Sử dụng phần mềm QGIS để mở file và chỉnh sửa tọa độ.

Bước 3: Sử dụng chức năng import vào phần mềm để cập nhật tọa độ mới.

5.2.2 Export bản đồ địa giới xã

- Bản đồ địa giới xã gồm các đường nối bao quanh khu vực xã được thiết lập mặc định sẵn, được tạo thành từ các điểm tọa độ nối với nhau kết hợp thành.
- Để export bản đồ địa giới xã, bạn thực hiện như sau:

Bước 1: Tại giao diện bản đồ địa giới xã, bạn chọn chức năng [Export](#)

Bước 2: Export dữ liệu bản đồ địa giới xã ra định dạng file Polygon.

Bước 3: Sử dụng phần mềm chuyên dụng QGIS để mở file bản đồ.

5.2.3 Xóa bản đồ địa giới xã

- Tại danh sách **Bản đồ địa giới xã**, chọn dữ liệu cần xóa.
- Chọn xóa.
- Nhấn **“Đồng ý”** để xóa bản đồ địa giới xã, hoặc **“Hủy”** để hủy thao tác.

Địa giới xã						
	Chọn vùng	Chọn tỉnh thành	Chọn tỉnh thành	Tìm kiếm	Import	Export Xóa
	Mã xã	Mã huyện	Mã tỉnh	Xã phường	Quận huyện	Tỉnh thành
☐	31117	916	92	Phường Cái Khế	Quận Ninh Kiều	Thành phố Cần Thơ
☐	31120	916	92	Phường An Hòa	Quận Ninh Kiều	Thành phố Cần Thơ
☐	31123	916	92	Phường Thới Bình	Quận Ninh Kiều	Thành phố Cần Thơ
☐	31126	916	92	Phường An Nghiệp	Quận Ninh Kiều	Thành phố Cần Thơ
☐	31129	916	92	Phường An Cư	Quận Ninh Kiều	Thành phố Cần Thơ
☐	31135	916	92	Phường Tân An	Quận Ninh Kiều	Thành phố Cần Thơ
☐	31135	916	92	Phường Tân An	Quận Ninh Kiều	Thành phố Cần Thơ
☒	31135	916	92	Phường Tân An	Quận Ninh Kiều	Thành phố Cần Thơ
☐	31141	916	92	Phường An Phú	Quận Ninh Kiều	Thành phố Cần Thơ
☐	31144	916	92	Phường Xuân Khánh	Quận Ninh Kiều	Thành phố Cần Thơ
☐	31147	916	92	Phường Hưng Lợi	Quận Ninh Kiều	Thành phố Cần Thơ
☐	31149	916	92	Phường An Khánh	Quận Ninh Kiều	Thành phố Cần Thơ
☐	31150	916	92	Phường An Bình	Quận Ninh Kiều	Thành phố Cần Thơ
☐	31153	917	92	Phường Châu Văn Liêm	Quận Ô Môn	Thành phố Cần Thơ
☐	31154	917	92	Phường Thới Hòa	Quận Ô Môn	Thành phố Cần Thơ
☐	31156	917	92	Phường Thới Long	Quận Ô Môn	Thành phố Cần Thơ
☐	31157	917	92	Phường Long Hưng	Quận Ô Môn	Thành phố Cần Thơ
☐	31159	917	92	Phường Thới An	Quận Ô Môn	Thành phố Cần Thơ
☐	31162	917	92	Phường Phước Thới	Quận Ô Môn	Thành phố Cần Thơ
☐	31165	917	92	Phường Trường Lạc	Quận Ô Môn	Thành phố Cần Thơ

Hình 5.2.3: Xóa bản đồ địa giới xã.

Lưu ý: Việc thiết lập, xóa địa giới xã sẽ làm thay đổi vị trí trên bản đồ.

5.3 Ghi chú bản đồ

Ghi chú bản đồ gồm các thông tin, hình ảnh chú giải cho các lớp, ký hiệu hiển thị trên bản đồ giúp người dùng hiểu và nắm bắt thông tin thuận lợi hơn.

Mã	Hình ảnh	Tên	Tên lớp bản đồ	Bắt đầu	Kết thúc	Thứ tự	Trạng thái
		Tên ghi chú	bản đồ vệ tinh	1900	2000	2	Chỉnh sửa
		0%	Cơ giới hóa	0	0.1	1	Chỉnh sửa
		Từ 0% -> 25%	Cơ giới hóa	0.1	25	2	Chỉnh sửa
		Từ 25% -> 50%	Cơ giới hóa	25	50	3	Chỉnh sửa
		Từ 50% -> 75%	Cơ giới hóa	50	75	4	Chỉnh sửa
		Từ 75% trở lên	Cơ giới hóa	75		5	Chỉnh sửa
		Chưa thu hoạch	Thu hoạch	0	0.1		Chỉnh sửa
		Từ 0% -> 25%	Thu hoạch	0.1	25	1	Chỉnh sửa
		Từ 25% -> 50%	Thu hoạch	25	50	2	Chỉnh sửa
		Từ 50% -> 75%	Thu hoạch	50	75	3	Chỉnh sửa
		Từ 75% trở lên	Thu hoạch	75		4	Chỉnh sửa
		0%	Sinh trưởng	0	0.1	5	Chỉnh sửa
		ĐƯỚI 20%	Sinh trưởng	0.1	20	1	Chỉnh sửa
		50% trưởng 70%	Sinh trưởng	50	70	2	Chỉnh sửa
		Sinh trưởng trên 70%	Sinh trưởng	70	100	3	Chỉnh sửa
		0%	Sử dụng kỹ thuật	0	0.1	1	Chỉnh sửa
		Từ 0% -> 25%	Sử dụng kỹ thuật	0.1	25	2	Chỉnh sửa
		Từ 25% -> 50%	Sử dụng kỹ thuật	25	50	3	Chỉnh sửa
		Từ 50% -> 75%	Sử dụng kỹ thuật	50	75	4	Chỉnh sửa
		Từ 75% trở lên	Sử dụng kỹ thuật	75		5	Chỉnh sửa

Hình 5.3: Ghi chú bản đồ.

5.3.1 Thêm ghi chú bản đồ

- Để thêm ghi chú bản đồ, thực hiện như sau:

Bước 1: Từ menu **Quản lý bản đồ**, chọn **Ghi chú bản đồ**, chọn **Thêm mới**.

Bước 2: Nhập thông tin Ghi chú bản đồ, (*) là thông tin bắt buộc phải nhập.

Bước 3: Chọn **Lưu** để hoàn thành thêm mới, chọn **Hủy** để hủy bỏ thao tác.

Thêm mới ghi chú bản đồ

Mã: 75

* Tên lớp bản đồ: Từ 75% trở lên

Lớp bản đồ: Sinh trưởng

Thứ tự: 2

Bắt đầu: 75 Kết thúc: 100

Màu:

Trạng thái: ☒ Kích hoạt

Hình ảnh:

[Lưu](#) [Hủy](#)

Hình 5.3.1.1: Thêm ghi chú bản đồ.

Lưu ý:

- Lớp cha: gồm 2 loại ghi chú bản đồ được mặc định sẵn, bạn lựa chọn bản đồ hiển thị phù hợp.
- Trạng thái:

- ✓ Kích hoạt: bản đồ ở trạng thái hoạt động, được hiển thị và tìm kiếm trên giao diện bản đồ.
- ✓ Chọn mặc định: bản đồ được ưu tiên mặc định hiển thị trên trang chủ.



Hình 5.3.1.2: Hiển thị ghi chú trên bản đồ.

5.3.2 Cập nhật ghi chú bản đồ

Để cập nhật thông tin Ghi chú bản đồ, bạn thực hiện như sau:

Bước 1: Tại giao diện **Ghi chú bản đồ**, chọn lớp cần sửa thông tin, chọn **Sửa**.

Bước 2: Cập nhật lại thông tin **Ghi chú bản đồ**.

Bước 3: Chọn **Lưu** để hoàn thành chỉnh sửa.

5.3.3 Xóa ghi chú bản đồ

- Tại danh sách **Ghi chú bản đồ**, chọn dữ liệu cần xóa.
- Chọn xóa.
- Nhấn **"Đồng ý"** để xóa Ghi chú bản đồ, hoặc **"Hủy"** để hủy thao tác.

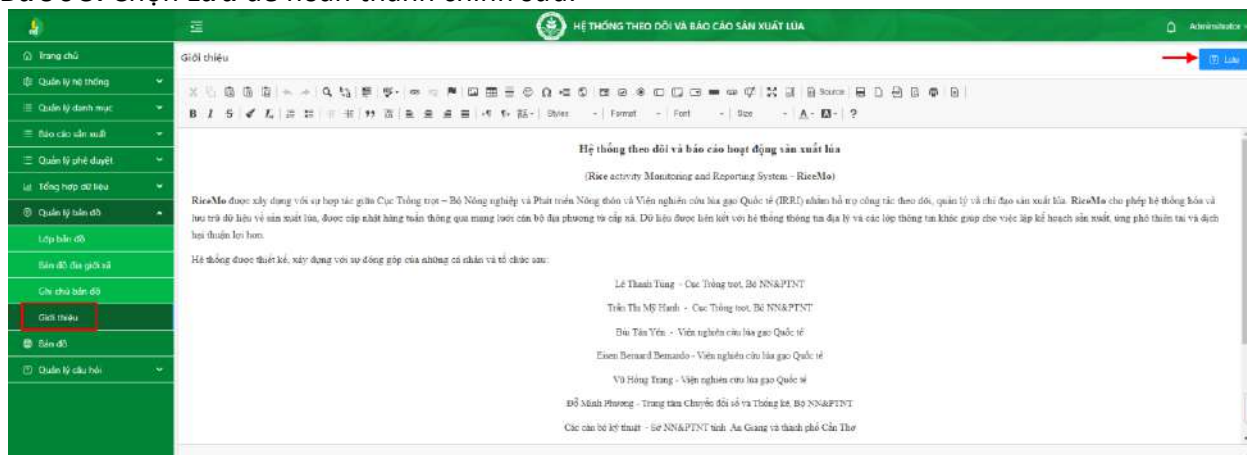
Ghi chú bản đồ		Kiểu bản đồ	Tên kiếm								
Màu	Hình ảnh	Mã	Tên	Tên lớp bản đồ	Bắt đầu	Kết thúc	Thứ tự	Trạng thái			
		test	Test ghi chú	Bản đồ vệ tinh	1900	2000	3	Kích hoạt			
			0%	Cơ giới hóa	0	0.1	1	Kích hoạt			
			Từ 0% -> 25%	Cơ giới hóa	0.1	25	2	Kích hoạt			
			Từ 25% -> 50%	Cơ giới hóa	25	50	3	Kích hoạt			
			Từ 50% -> 75%	Cơ giới hóa	50	75	4	Kích hoạt			
			Từ 75% trở lên	Cơ giới hóa	75	8	5	Kích hoạt			
			Chưa thu hoạch	Thu hoạch	0	0.1	1	Kích hoạt			
			Từ 0% -> 25%	Thu hoạch	0.1	25	2	Kích hoạt			
			Từ 25% -> 50%	Thu hoạch	25	50	3	Kích hoạt			
			Từ 50% -> 75%	Thu hoạch	50	75	3	Kích hoạt			
			Từ 75% trở lên	Thu hoạch	75	4	4	Kích hoạt			
			0%	Sinh trưởng	0	0.1	0	Kích hoạt			
			Dưới 20%	Sinh trưởng	0.1	20	1	Kích hoạt			
			Sinh trưởng 70%	Sinh trưởng	20	70	2	Kích hoạt			
			Sinh trưởng trên 70%	Sinh trưởng	70	100	3	Kích hoạt			
			0%	Sử dụng kỹ thuật	0	0.1	1	Kích hoạt			
			Từ 0% -> 25%	Sử dụng kỹ thuật	0.1	25	2	Kích hoạt			
			Từ 25% -> 50%	Sử dụng kỹ thuật	25	50	3	Kích hoạt			
			Từ 50% -> 75%	Sử dụng kỹ thuật	50	75	4	Kích hoạt			
			Từ 75% trở lên	Sử dụng kỹ thuật	75	5	5	Kích hoạt			

Hình 5.3.3: Xóa ghi chú bản đồ.

5.4 Giới thiệu

Thiết lập giới thiệu dự án, thông tin giới thiệu hiển thị trên giao diện bản đồ, để cập nhật thay đổi thông tin, bạn thực hiện như sau:

- **Bước 1:** Tại giao diện **Quản lý bản đồ**, chọn **Giới thiệu**.
- **Bước 2:** Bạn cập nhật thông tin giới thiệu.
- **Bước 3:** Chọn **Lưu** để hoàn thành chỉnh sửa.

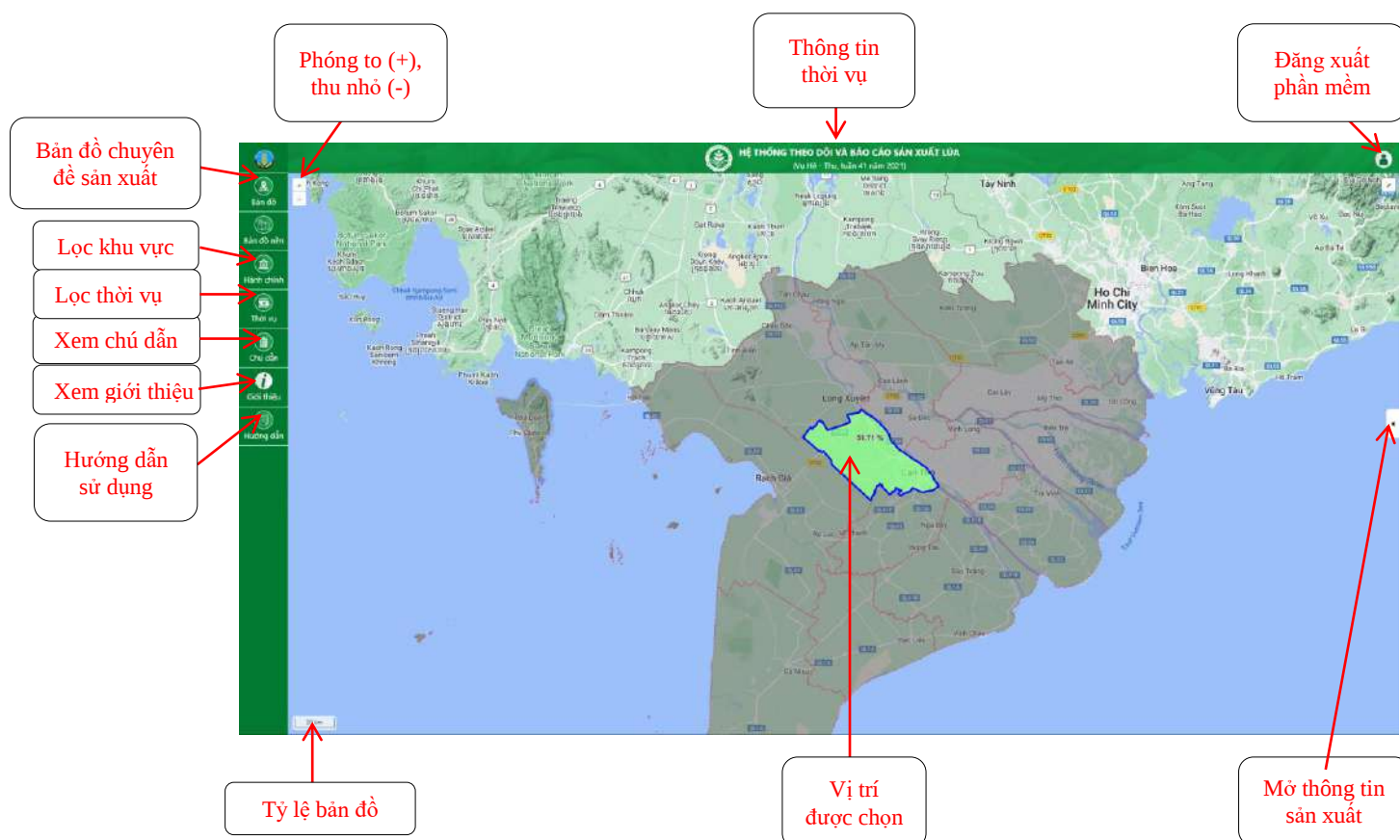


Hình 5.4: Cập nhật giới thiệu bản đồ.

VI. BẢN ĐỒ

6.1 Giới thiệu tổng quan bản đồ

- Tổng quan bản đồ được mô tả như sau:



Hình 6.1: Chức năng thao tác trên giao diện bản đồ.

➤ Chức năng có trên bản đồ, gồm:

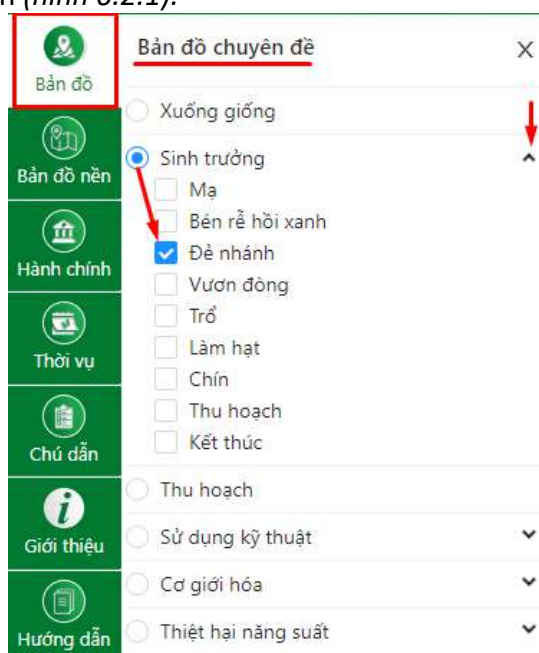
- ✓ Hiển thị thông tin thời vụ.
- ✓ Phóng to (+), thu nhỏ (-) bản đồ.
- ✓ Lọc khu vực hành chính: vùng, tỉnh/thành, quận/huyện, xã/phường.
- ✓ Bản đồ chuyên đề, gồm: bản đồ tiến độ xuống giống, sinh trưởng phát triển, tiến độ thu hoạch, sử dụng kỹ thuật, cơ giới hóa, thiệt hại sản xuất.
- ✓ Hiển thị bản đồ nền theo các lớp: Google Terrain, Bing map, Google Satellite.
- ✓ Chú dẫn bản đồ.
- ✓ Thông tin dữ liệu bản đồ.
- ✓ Thông tin quá trình sản xuất Lúa.

6.2 Bản đồ chuyên đề sản xuất

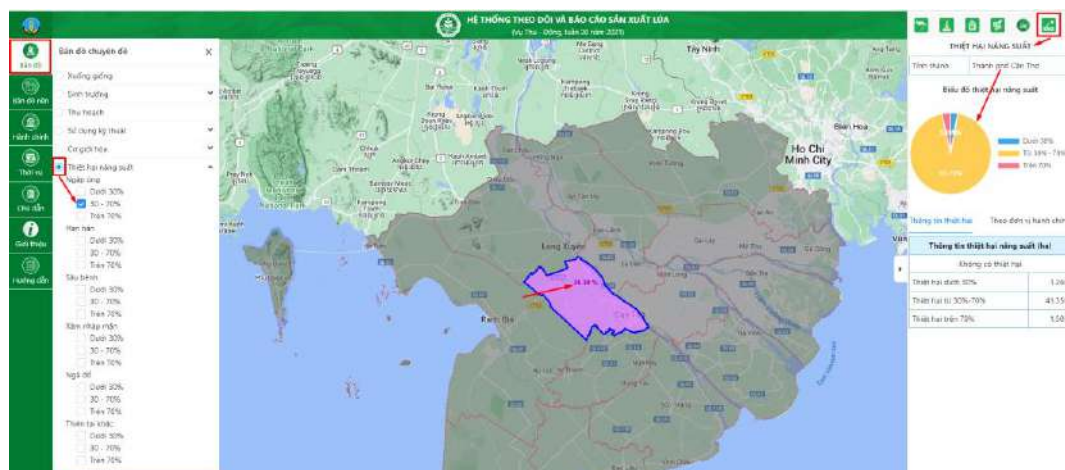
- Gồm 06 loại bản đồ chuyên đề sau:
 - ✓ Tiến độ xuống giống.
 - ✓ Sinh trưởng phát triển.
 - ✓ Tiến độ thu hoạch.
 - ✓ Sử dụng kỹ thuật.
 - ✓ Cơ giới hóa.
 - ✓ Thiệt hại sản xuất.
- Thao tác mở lớp bản đồ chuyên đề sản xuất như sau:



Từ trang chủ, bạn chọn biểu tượng **Bản đồ**, chọn loại bản đồ chuyên đề, chọn giai đoạn cần xem thông tin (hình 6.2.1).



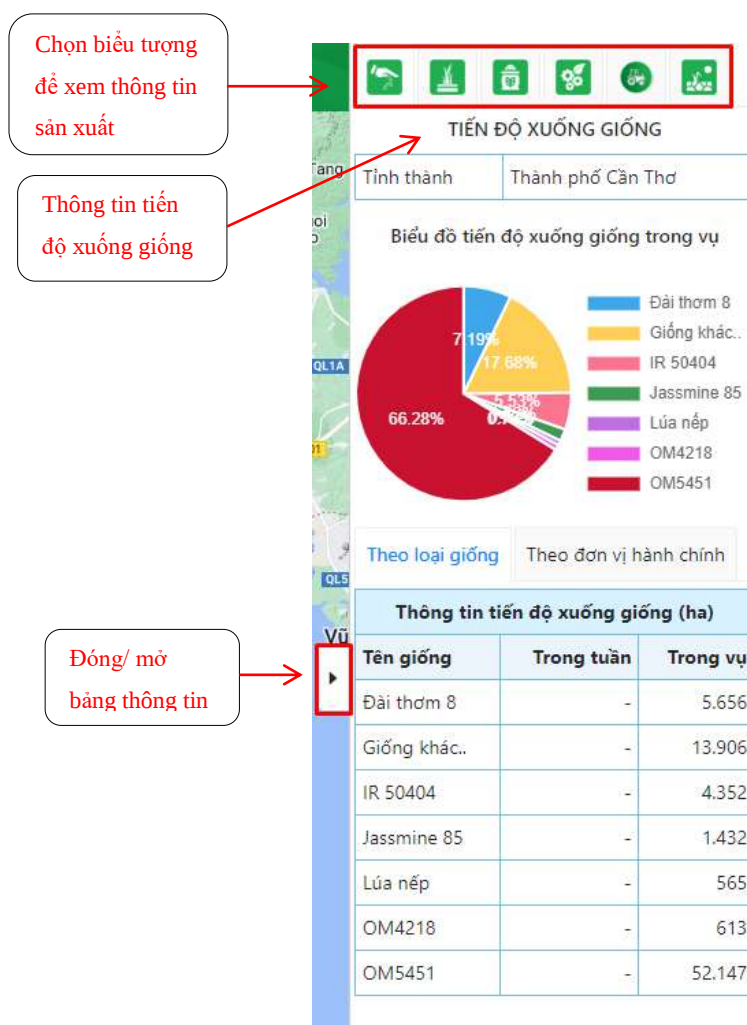
Hình 6.2.1: Danh sách bản đồ chuyên đề.



Hình 6.2.2: Thông tin thiệt hại năng suất.

6.3 Thông tin quá trình sản xuất

- Để hiển thị thông tin sản xuất tại khu vực hành chính được chọn, từ giao diện bản đồ, bạn chọn mở bảng thông tin mô tả dưới đây (hình 6.3).

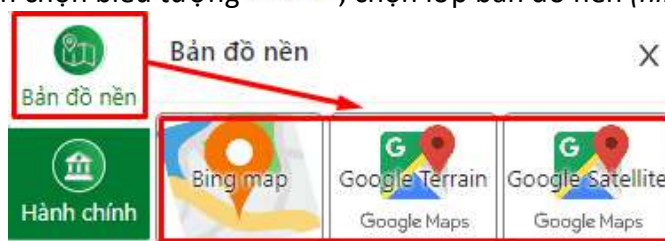


Hình 6.3: Thông tin tiến độ xuống giống.

6.4 Bản đồ nền

- Gồm 03 lớp bản đồ nền:
 - ✓ Bing map.
 - ✓ Google Terrain.
 - ✓ Google Satellite.
- Thao tác mở lớp bản đồ nền như sau:

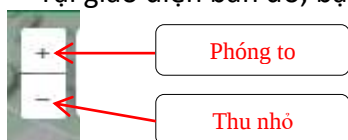
Từ trang chủ, bạn chọn biểu tượng  **Bản đồ nền**, chọn lớp bản đồ nền (hình 6.4).



Hình 6.4: Lớp bản đồ nền.

6.5 Phóng to/thu nhỏ bản đồ

- Tại giao diện bản đồ, bạn chọn chức năng phóng to/thu nhỏ bản đồ như sau:



Hình 6.5: Chức năng phóng to, thu nhỏ bản đồ.

- ✓ Nhấn nút dấu “+” để phóng to
- ✓ Nhấn nút dấu “-” để thu nhỏ

(Ngoài ra có thể dùng “con lăn” chuột máy tính để thực hiện nhanh thao tác phóng to/thu nhỏ).

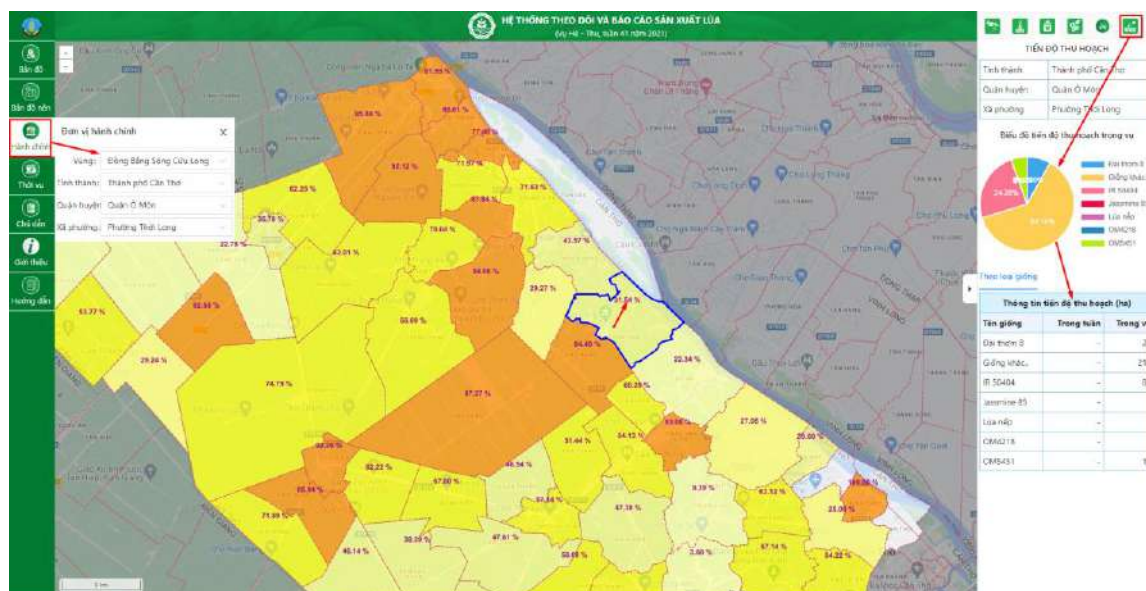
6.6 Tra cứu khu vực hành chính

- Để tra cứu khu vực hành chính, bạn thực hiện như sau:

Từ trang chủ, chọn biểu tượng  **Hành chính**, chọn khu vực cần tra cứu: vùng, tỉnh/thành, quận/huyện, xã/phường (hình 6.6.1).



Hình 6.6.1: Chọn khu vực hành chính.



Hình 6.6.2: Tiến độ thu hoạch phường Thới Long.

6.7 Lựa chọn thời vụ

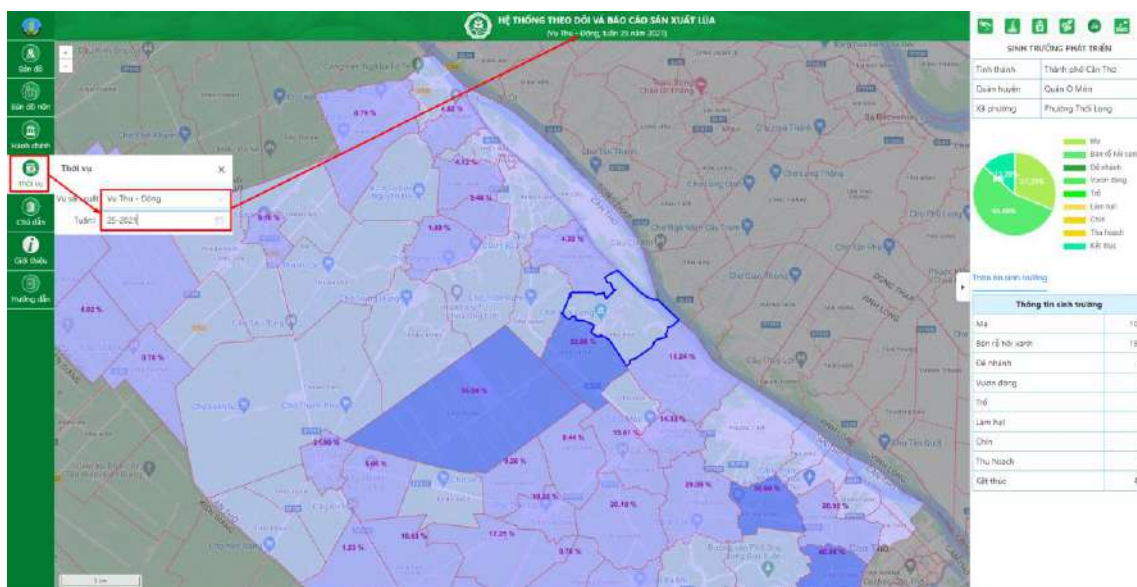
- Tại giao diện bản đồ, chọn **Thời vụ** để mở bảng tìm kiếm thời vụ:
- Bạn chọn thời vụ cần tra cứu:

Thời vụ

Vụ sản xuất: Vụ Thu - Đông

Tuần: 41-2021

Hình 6.7.1: Chọn tra cứu thời vụ.



Hình 6.7.2: Hiển thị thông tin thời vụ.

6.8 Chú dẫn bản đồ

- Chức năng chú dẫn: diễn giải thông tin, màu sắc hiển thị trên bản đồ.

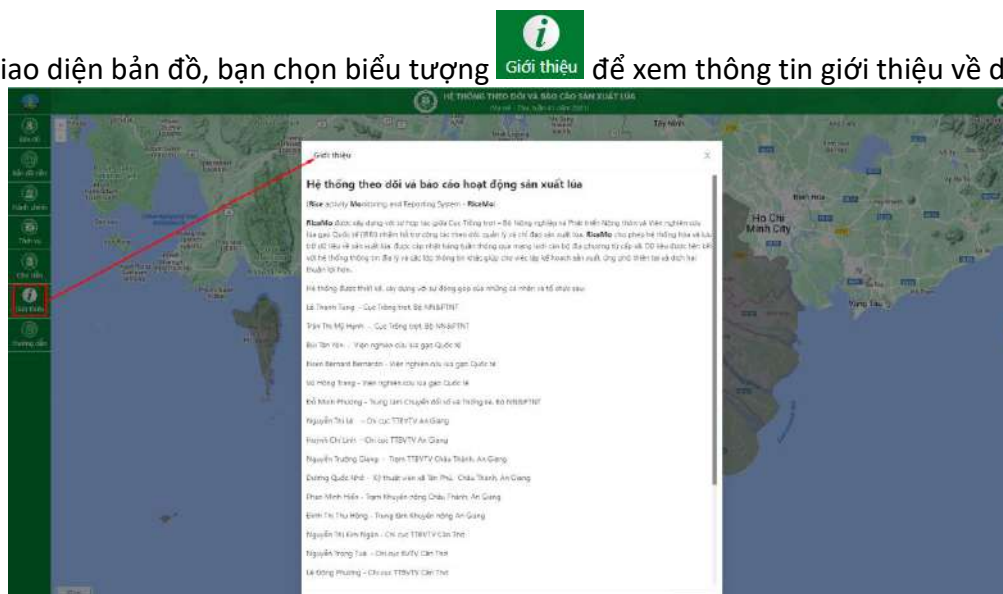
- Từ giao diện bản đồ, bạn chọn **Chú dẫn** để mở thông tin ghi chú.



Hình 6.8: Chú dẫn tỷ lệ xuống giống.

6.9 Giới thiệu dự án

Tại giao diện bản đồ, bạn chọn biểu tượng **Giới thiệu** để xem thông tin giới thiệu về dự án.



Hình 6.9: Giới thiệu về dự án.

Thông tin liên hệ:

Ông Bùi Tân Yên

Chuyên gia khoa học, Viện Nghiên cứu Lúa gạo Quốc tế (IRRI)

Văn phòng IRRI Việt Nam, Viện Di truyền Nông nghiệp Việt Nam (AGI), km2 Phạm Văn Đồng, Bắc Từ Liêm Hà Nội. Việt Nam

y.bui@irri.org

Ông Lê Thanh Tùng

Phó Cục trưởng, Cục Trồng trọt - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Văn phòng Cục trồng trọt phía Nam. Số 12, đường Phùng Khắc Khoan, phường Đa Kao, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Việt Nam

tungctt@gmail.com

Ông Đỗ Minh Phương

Chuyên viên, Trung tâm Chuyển đổi số và Thống kê Nông nghiệp - Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn.

Số 2 Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam

dphuong@mard.gov.vn

